

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 74/2018/HS - ST

Ngày 30 - 10 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Tuấn;

2. Ông Đặng Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2018, đối với:

*** Bị cáo: Hà Văn C**, sinh năm 1991 (tên gọi khác: Không); Nơi cư trú: Bản M, xã Tân L, huyện Phù Y, tỉnh Sơn L; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đình Ph, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Trần Thị Kh, sinh năm 1951; Vợ, con: Chưa có;

*** Tiền sự:** Không.

*** Tiền án:** Ngày 12/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Y, tỉnh Sơn L xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được trừ thời hạn tạm giam 03 tháng, còn phải chấp hành 21 tháng, chấp hành án xong ngày 26/10/2016, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2018, chuyển tạm giam ngày 09/8/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người bị hại:** Ông Trần Hùng C, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn Đọi T, xã Đọi S, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Lê Thị H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn Đới T, xã Đới S, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt;

* Người làm chứng:

- Anh Hà Văn Qu, sinh năm 1990; vắng mặt.
- Anh Lê Trí Ph, sinh năm 1988; vắng mặt.
- Anh Hà Văn B, sinh năm 1984; vắng mặt.
- Chị Lưu Thị Nh, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 29/7/2018, Hà Văn C, sinh năm 1991; trú tại Bản M, xã Tân L, huyện Phù Y, tỉnh Sơn L đi từ phòng trọ của mình tại thôn Hồng C, xã Lạc H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Y sang khu công nghiệp Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà N chơi. Đến khoảng 18h cùng ngày, C ngồi uống bia ở công khu công nghiệp Đồng V cùng Lê Trí Ph, sinh năm 1988; Hà Văn Qu, sinh năm 1990 đều ở Bản M, xã Tân L, huyện Phù Y, tỉnh Sơn L và Lưu Thị Nh, sinh năm 1989 ở thôn Giáp L, xã Thống Nh, huyện Thường T, thành phố Hà N. Lúc này, C quan sát phát hiện trước cửa Ngân hàng MB chi nhánh Đồng V, huyện Duy T có 01 xe mô tô Wave an pha BKS 90F7 - 4646, trên xe có chìa khóa ở ổ khóa điện của anh Trần Hùng C, sinh năm 1966 ở thôn Đới T, xã Đới S, huyện Duy T, tỉnh Hà N (là bảo vệ của Ngân hàng MB). C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô đó để làm phương tiện đi lại. Quan sát xung quanh không có ai, anh C ngồi bên trong chơi điện tử nên không nhìn thấy, C tiến đến vị trí chiếc xe mô tô BKS 90F7 - 4646, thấy trên xe có để 01 chiếc áo sơ mi dài tay, 01 bộ quần áo mưa nhãn hiệu Rando, 01 chiếc mũ bảo hiểm và 01 túi ni lon màu đen (treo trên móc treo đồ của xe). C cầm chiếc áo sơ mi vắt lên vai rồi quay đầu xe mô tô BKS 90F7 - 4646, nổ máy điều khiển xe đi ra đường QL1A cũ, qua thành phố Hà N để về phòng trọ của C thôn Hồng C, xã Lạc H, huyện Văn L, tỉnh Hưng Y. Trên đường đi, đến địa phận thôn Th, xã Minh Đ, huyện Ứng H, thành phố Hà N, C dừng xe bên vệ đường để kiểm tra những tài sản trộm cắp được. Thấy chiếc túi nilon màu đen, bên trong có chiếc ví giả da có số tiền 3.900.000đ cùng 02 thẻ ATM, Cảnh lấy số tiền 3.900.000đ, còn các tài sản là chiếc túi nilon, bên trong có 01 chiếc ví giả da, chiếc áo sơ mi dài tay và các vật dụng cá nhân khác C vứt bỏ bên đường, bộ quần áo mưa nhãn hiệu Rando đã bị rơi trên đường tẩu thoát nên không xác định được vị trí rơi. Trên đường đi C dừng lại tháo đôi gương chiếu hậu của xe mô tô ra cùng chiếc mũ bảo hiểm vứt lại bên vệ đường. Số tiền 3.900.000đ C đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 30/7/2018 anh Trần Hùng C đã làm đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên.

Qua điều tra, khai thác các nguồn thông tin, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã xác định Hà Văn C là người có hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của anh Trần Hùng C. Ngày 31/7/2018, Hà Văn C đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô BKS 90F7 - 4646 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên để điều tra, giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã tạm giữ: 01 đăng ký xe mô tô BKS 90F7 - 4646 do ông Trần Hùng C giao nộp; 01 chiếc xe mô tô Wave an pha, màu sơn xanh BKS 90F7 - 4646; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại (gồm 05 chìa) do Hà Văn C giao nộp và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Hùng C.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản số 28/KL-HĐ ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Tiên kết luận: "01 chiếc xe mô tô Wave an pha, màu sơn xanh BKS 90F7 - 4646 có giá trị 7.000.000đ; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen có giá trị 10.000đ; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Rando có giá trị 50.000đ; 01 chiếc ví giả da màu đen có giá trị 10.000đ; 01 mũ bảo hiểm dạng lưới trai có giá trị 5.000đ. Tổng cộng: 7.075.000đ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên, Hà Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số 74/CT - VKS ngày 03/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Hà Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt: Hà Văn C từ 24 đến 30 tháng tù.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận của người bị hại là: 3.900.000đ.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Hà Văn C chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của Người bị hại và Người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Bản kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập và thẩm định tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18h00' ngày 29/7/2018, tại khu vực trước cửa Ngân hàng MB ở Khu công nghiệp Đồng V, huyện Duy Tiên, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh Trần Hùng C, Hà Văn C đã lén lút lấy trộm của anh C 01 chiếc xe mô tô BKS 90F7 - 4646, trên xe có 01 túi nilon, trong túi có 01 ví giả da, trong ví có số tiền 3.900.000đ và 02 thẻ ATM, 01 chiếc áo sơ mi dài tay, 01 chiếc mũ bảo hiểm, 01 bộ quần áo mưa nhãn hiệu Rando. Tổng giá trị tài sản Hà Văn C trộm cắp của anh Trần Hùng C là 10.975.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Từ những phân tích và nhận định trên, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, HĐXX cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên HĐXX xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Trần Hùng C và bà Lê Thị H chỉ yêu cầu bị cáo Hà Văn C phải bồi thường số tiền mất mà bị cáo đã lấy của ông C là 3.900.000đ, các tài sản bị mất không thu hồi được gồm: 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Rando; 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai, theo định giá có tổng trị giá là 75.000đ, ông Trần Hùng C và bà Lê Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét yêu cầu của ông H và bà H là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn C (tên gọi khác: không) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Văn C 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/7/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; các Điều 584, 585, 589 BLDS (Năm 2015). Buộc bị cáo Hà Văn C phải bồi thường theo thỏa thuận cho người bị hại là ông Trần Hùng C số tiền 3.900.000 đ (Ba triệu chín trăm ngàn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Hà Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); Án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông

